TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2018/DS-PT
Ngày: 18/7/2018
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trịnh Thị Bích Hạnh
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú
Ông Nguyễn Hồng Thanh

- Thư ký phiên toà: Bà Huỳnh Thị Mỹ Duyên – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang: Ông Nguyễn Văn Hòa – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 18 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 49/2018/TLPT – DS, ngày 24 tháng 5 năm 2018, về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 69/2018/DS-ST ngày 28 tháng 3 năm 2018, của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Hậu Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 207/2018/QĐPT – DS, ngày 22 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị T

Địa chỉ: Ấp A, xã B, thành phố C, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Bà Huỳnh Ngọc H

Địa chỉ: Ấp 3, xã D, thành phố C, tỉnh Hậu Giang.

3. Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị H1

Hộ khẩu thường trú: Ấp 3, xã D, thành phố C, tỉnh Hậu Giang.

Tạm trú: Ấp T, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Do có kháng cáo của: Bà Huỳnh Ngọc H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì nội dung vụ kiện như sau:

Nguyên đơn bà Lê Thị T trình bày: Vào ngày 06/4/2017, bà Huỳnh Ngọc H có nhờ bà chơi dùm một phần hụi tháng 2.000.000 đồng, dây hụi có 33 người, đã hốt hụi lần đầu tiên được số tiền tổng cộng là 56.100.000 đồng, trừ tiền hoa H 1.100.000 đồng còn lại số tiền là 55.000.000 đồng, bà H đã nhận, sau khi nhận tiền hốt hụi bà H có đóng lại được số tiền 3.700.000 đồng rồi ngưng không đóng tiếp nữa cho đến nay. Nay bà T yêu cầu bà H phải có trách nhiệm trả lại số tiền hốt hụi là 51.300.000 đồng, không tính lãi.

Bị đơn bà Huỳnh Ngọc H trình bày: Trước đây bà có vay tiền của bà T tổng cộng là 100.000.000 đồng, sau đó bà có trả dần một thời gian thì không còn khả năng trả nên bà thỏa thuận với bà T sẽ chơi 01 chân hụi tháng 2.000.000 đồng do bà T làm chủ để hốt trừ nợ. Phần tiền hốt hụi để trừ nợ này đã trừ luôn vào số tiền nợ 100.000.000 đồng của bà nêu trên nhưng hiện nay bà T vẫn còn đang giữ một biên nhận nợ 25.000.000 đồng của bà do chồng bà là ông Nguyễn Văn S ký tên không chịu trả lại, trong khi số tiền theo biên nhận này đã được trừ vào số tiền hụi nêu trên nên bà không đồng ý trả lại số tiền hốt hụi cho bà T. Nay bà H yêu cầu bà T trả lại biên nhận số tiền 25.000.000 đồng do chồng bà là ông S ký tên thì bà mới đồng ý trả số tiền hụi còn nợ cho bà T.

Bản án dân sự sơ thẩm số: 69/2018/DS-ST ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Hậu Giang tuyên xử như sau:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Huỳnh Ngọc H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị T số tiền hụi còn nợ là 51.300.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về phần án phí; quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 09 tháng 4 năm 2018, bị đơn bà Huỳnh Ngọc H có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét sửa bản án sơ thẩm, không đồng ý cách trả số tiền vay như bản án sơ thẩm đã tuyên. Yêu cầu cấn trừ số tiền 25.000.000 đồng trong biên nhận nợ do ông Nguyễn Văn S ký tên nhận ngày 15/9/2016 vào phần hụi 2.000.000 đồng mở ngày 06/4/2017 đã hốt 51.300.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn giữ nguyên kháng cáo.

Tại phiên tòa nguyên đơn bà Lê Thị T cho rằng bà H nhờ bà chơi dùm 01 chân hụi ngày 06/4/2017, bà đã hốt cho bà H được một số tiền là 56.100.00 đồng và bà H nhờ bà trả số tiền 56.100.000 đồng cho bà H1 (mẹ ruột bà T) vì bà H trước đó có nợ tiền của bà H1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tại phiên tòa phát biểu quan điểm từ giai đoạn thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử Tòa án đã tiến hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; về nội dung đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bà H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Sau khi nghị án; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Lê Thị T khởi kiện yêu cầu bà Huỳnh Ngọc H phải có trách nhiệm trả lại số tiền hốt hụi là 51.300.000 đồng, không tính lãi, do bà H vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền hốt hụi còn nợ. Do đó, Tóa án nhân dân thành phố C, tỉnh Hậu Giang đã thụ lý và xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng vay tài sản là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09 tháng 4 năm 2018, bị đơn bà Huỳnh Ngọc H có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét sửa bản án sơ thẩm, không đồng ý cách trả số tiền vay như bản án sơ thẩm đã tuyên. Yêu cầu cấn trừ số tiền 25.000.000 đồng trong biên nhận nợ do ông Nguyễn Văn S ký tên nhận ngày 15/9/2016 vào phần hụi 2.000.000 đồng mở ngày 06/4/2017 đã hốt 51.300.000 đồng. Xét thấy, đơn kháng cáo của bà H đã làm và nộp theo đúng quy định tại các Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[3] Bà H kháng cáo vì không đồng ý cách trả số tiền vay là 51.300.000 đồng và yêu cầu cấn trừ số tiền 25.000.000 đồng trong biên nhận nợ do ông Nguyễn Văn S ký tên nhận ngày 15/9/2016 vào phần hụi 2.000.000 đồng mở ngày 06/4/2017 đã hốt 51.300.000 đồng. Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự đều thừa nhận việc bị đơn là bà H có nhờ nguyên đơn là bà T tham gia chơi dùm 01 chân hụi tháng 2.000.000 đồng, gồm 33 phần, các bên cũng thống nhất việc số tiền hụi hốt được là 56.100.000 đồng, trừ hoa hồng là 1.100.000 đồng, sau khi hốt xong bà H có đóng hụi chết được thêm 3.700.000 đồng và đến nay thì mất khả năng chi trả. Do các bên đều thống nhất với nhau về việc bà H có nợ bà T số tiền nợ hụi là 51.300.000 đồng, do bà H vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên bà T khởi kiện yêu cầu bà H trả lại số tiền 51.300.000 đồng là có căn cứ.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, bà T cho rằng số tiền bà H hốt hụi có trả nợ thay cho bà H số tiền hốt hụi là 56.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị H1 (mẹ bà T) vì trước đó

bà H có nợ tiền của mẹ bà T. Đối với biên nhận 25 triệu đồng Tòa án đã tiến hành đối chất giữa bà H, ông Nguyễn Văn S (chồng bà H), bà T và bà H1, nhưng bà H và ông S vắng mặt nên Tòa án không đối chất được. Bà T không thừa nhận việc cấn trừ biên nhận nợ 25.000.000 đồng của ông S nói trên sang tiền nợ hụi, bà H cũng không có chứng cứ chứng minh lời khai của bà là có căn cứ. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào khoản 1 khoản 4 Điều 91 để cho rằng 25.000.000 đồng trong biên nhận nợ do ông Nguyễn Văn S ký tên nhận ngày 15/9/2016 vào phần hụi 2.000.000 đồng mở ngày 06/4/2017 đã hốt 51.300.000 đồng không liên quan gì đến nhau là có căn cứ.

[5] Từ những phân tích trên, căn cứ vào lời thừa nhận của các đương sự, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, trong quá trình giải quyết phúc thẩm cho đến phiên tòa xét xử hôm nay, bị đơn bà Huỳnh Ngọc H không cung cấp thêm những chứng cứ và tài liệu khác để chứng minh cho yêu cầu của bà H là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, không chấp nhận kháng cáo của bà Huỳnh Ngọc H; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm: Bà Huỳnh Ngọc H phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 26, Điều 35, Điều 38, Điều 39, Điều 91, Điều 147, Điều 148, Điều 271, Điều 272, Điều 273, khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 463, Điều 466, Điều 471 của Bộ luật dân sự 2015;

Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Huỳnh Ngọc H.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Huỳnh Ngọc H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị T số tiền hụi còn nợ là 51.300.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Huỳnh Ngọc H phải nộp 2.565.000 đồng. Bà Lê Thị T được nhận lại 1.282.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012537, ngày 26/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Hậu Giang.

Về án phí phúc thẩm: Bà Huỳnh Ngọc H phải chịu 300.000 đồng, chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm bà H đã nộp theo biên lai thu số 0015995, ngày 12/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Các phần khác của bản án không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án, ngày 18 tháng 7 năm 2018.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Hồ Tâm Tú **Nguyễn Hồng Thanh** **Trịnh Thị Bích Hạnh**